TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 824/2024/DS-ST
Ngày: 30-9-2024
V/v: "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12-THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thảo

Các Hội thẩm:

1. Bà Nguyễn Thị Ngọc Vân

2. Bà Nguyễn Thị Thu Anh

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lê – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà*:** Bà Lường Thị Lan – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 265/2024/TLST-DS ngày 01 tháng 4 năm 2024 về việc "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 1294/2024/QĐXX-ST ngày 15 tháng 8 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên toà số 1577/2024/QĐST-DS ngày 11/9/2024, giữa:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần V

Trụ sở: Số H L, phường L, quận Đ, Thành phố Hà Nội.

Địa chỉ liên hệ: Tầng A - Số I C, Phường D, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn: Ông Ngô Chí D – Chủ tịch Hội đồng Quản trị của Ngân hàng thương mại cổ phần V.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Thái Thị Hồng H – Phó Giám đốc Trung tâm T, theo văn bản uỷ quyền số 62/2023/UQN-CTQT ngày 02/8/2023.

Bà Thái Thị Hồng H uỷ quyền cho ông Nguyễn Văn T – Chức vụ: Chuyên viên XLN tham gia tố tụng, theo văn bản uỷ quyền số 3301/7/2024/CV-VPBank) ngày 17/7/2024

Địa chỉ: Lầu A, B Q, Phường C, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Phạm Lê T, sinh năm 1980

Địa chỉ: Số E, Lê Văn K, khu phố E (nay là khu phố D), phường H, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

(*Ông* T *có đơn xin xét xử vắng mặt, ông* T *vắng mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong quá trình tố tụng các đương sự trình bày:

Theo nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần V *ủy quyền cho ông* Nguyễn Văn T *trình bày:*

Ngân hàng thương mại cổ phần V có ký với ông Phạm Lê T các văn bản tín dụng vay vốn với nội dung sau: Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ Ngân hàng Đ ký ngày 26/05/2022, giải ngân ngày 27/05/2022 tại Ngân hàng thương mại cổ phần V, cụ thể như sau: Số tiền vay là 200.000.000 (hai trăm triệu) đồng, mục đích sử dụng vốn: Phục vụ nhu cầu đời sống, lãi suất vay 23%/năm, biên độ điều chỉnh tối đa là 14%, thời hạn vay là 48 tháng.

Quá trình thực hiện Hợp đồng, ông Phạm Lê T đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với Ngân hàng thương mại cổ phần V, theo đó khoản vay đã chuyển sang nợ quá hạn kể từ ngày 15/04/2023.

Nay Ngân hàng thương mại cổ phần V khởi kiện yêu cầu ông Phạm Lê T phải trả toàn bộ số tiền nợ vay tạm tính đến ngày 19/12/2023 là 206.420.271 đồng, trong đó: Nợ gốc là 170.908.915 đồng, nợ lãi là 35.511.356 đồng.

Và yêu cầu tính lãi phát sinh theo mức lãi quá hạn theo giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ Ngân hàng Đ mà hai bên đã ký ngày 26/05/2022 cho đến khi ông T trả xong nợ.

Tạm tính đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 30/9/2024) thì ông T còn nợ Ngân hàng tổng cộng là 266.339.243 đồng, trong đó: Vốn gốc là 170.908.915 đồng, nợ lãi là 95.430.328 đồng. Vì vậy, Ngân hàng thương mại cổ phần V khởi kiện yêu cầu ông Phạm Lê T phải trả toàn bộ số tiền nợ vay tạm tính đến ngày 30/9/2024 là 266.339.243 đồng, trong đó: Nợ gốc là 170.908.915 đồng, nợ lãi là 95.430.328 đồng và Ngân hàng yêu cầu tính lãi phát sinh theo mức lãi quá hạn của hợp đồng mà hai bên đã ký từ ngày 01/10/2024 cho đến khi ông T trả xong nợ.

Theo bị đơn ông Phạm Lê Tiến trình B:

Ông T vắng mặt không tham gia tố tụng nên Tòa án không có lời trình bày của ông T tại bản tự khai, biên bản hòa giải cũng như tại phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử, Hội đồng xét xử tại phiên tòa và việc chấp hành đúng pháp luật của người tham gia tố tụng tại phiên tòa. Về nội dung: Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Giữa Ngân hàng thương mại cổ phần V với ông Phạm Lê T có ký Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ Ngân hàng Đ và được hai bên ký kết một cách tự nguyện, hợp pháp và phù hợp với Luật Ngân hàng và Luật các tổ chức tín dụng, nên công nhận. Nhưng chỉ có một bên có giấy phép kinh doanh, mục đích vay là phục vụ nhu cầu đời sống nên thuộc loại án dân sự và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại Điều 26, điểm 4 khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh đã tống đạt hợp lệ giấy triệu tập cho bị đơn Phạm Lê T để tham gia phiên tòa nhưng ông T vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Ngày 27/9/2024 ông Nguyễn Văn T có đơn xin giải quyết vắng mặt. Do đó, căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố Tụng dân sự năm 2015 Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với ông T, ông T.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Căn cứ vào đơn khởi kiện, lời tự khai của đương sự, căn cứ các tài liệu, chứng cứ do đương sự cung cấp, Hội đồng xét xử xét thấy:

Nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần V vẫn giữ yêu cầu khởi kiện, yêu cầu ông Phạm Lê T phải trả toàn bộ số tiền nợ vay tạm tính đến ngày 30/9/2024 là 266.339.243 đồng, trong đó: Vốn gốc là 170.908.915 đồng, nợ lãi là 95.430.328 đồng và Ngân hàng yêu cầu tính lãi phát sinh theo mức lãi quá hạn theo hợp đồng tín dụng trả góp từ ngày 23/10/2019 cho đến khi ông T trả xong nợ.

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa công bố nguyên đơn có làm đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt. Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa tiếp tục công bố tóm tắt nội dung vụ án, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Ông Phạm Lê T vắng mặt không tham gia tố tụng, vắng mặt tại phiên tòa nên Tòa án không có lời trình bày của ông T. Ông T vắng mặt nên không cung cấp được bất kỳ giấy tờ tài liệu nào chứng minh về số nợ vay mà Ngân hàng khởi kiện, do ông T vi phạm nghĩa vụ trả nợ và Ngân hàng đã có thông báo thu hồi nợ trước hạn đối với ông T. Tạm tính đến ngày 30/9/2024 thì ông T còn nợ Ngân hàng tổng cộng là 266.339.243 đồng, trong đó: Vốn gốc là 170.908.915 đồng, nợ lãi là 95.430.328 đồng. Nhưng ông T không tiếp tục trả nợ cho Ngân hàng là vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ Ngân hàng điện tử nên Ngân hàng thương mại cổ phần V khởi kiện yêu cầu ông T phải trả số tiền vay còn nợ lại cho Ngân hàng là có căn cứ nên được chấp nhận cũng phù hợp với lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa.

Ngoài ra Ngân hàng thương mại cổ phần V còn yêu cầu tiếp tục tính lãi phát sinh với mức lãi quá hạn từ ngày 01/10/2024 theo Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản

bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ Ngân hàng Đ cho đến khi ông T trả hết nợ. Nhận thấy, yêu cầu này là có căn cứ nên chấp nhận, cũng phù hợp với lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa.

[4] Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ nên bị đơn T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 266.339.243 đồng x 5% = 13.316.962 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238, Điều 273, Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điều 257, Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015; Khoản 2 Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, sửa đổi bổ sung năm 2017; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần V đối với ông Phạm Lê T.

Buộc ông Phạm Lê T phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần V số tiền là 266.339.243 (hai trăm sáu mươi sáu triệu, ba trăm ba mươi chín ngàn, hai trăm bốn mươi ba) đồng, trong đó: Vốn gốc là 170.908.915 (một trăm bảy mươi triệu, chín trăm lẻ tám ngàn, chín trăm mười lăm) đồng, nợ lãi là 95.430.328 (chín mươi lăm triệu, bốn trăm ba mươi ngàn, ba trăm hai mươi tám) đồng.

Số tiền phải trả kể từ ngày 01/10/2024 sẽ được tính lãi quá hạn trên số nợ gốc theo Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ Ngân hàng Đ mà hai bên đã ký kết cho đến khi ông Phạm Lê T trả xong nợ

Về án phí:

Án phí dân sự sơ thẩm là 13.316.962 (mười ba triệu, ba trăm mười sáu ngàn, chín trăm sáu mươi hai) đồng, ông Phạm Lê T phải nộp.

Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh hoàn trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần V số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm là 5.160.507 (năm triệu, một trăm sáu mươi ngàn, năm trăm lẻ bảy) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0022095 ngày 01/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Ngân hàng thương mại cổ phần V, ông Phạm Lê T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự (4b);
- VKSND Quận 12 (2b);
- TAND TP.HCM (1b);
- Chi cục THADS Q.12 (2b);
- Lưu HS, VP (4b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh Thảo

HỘI THẨM NHÂN DÂN

Nguyễn Thị Thu Anh **Nguyễn Thị Ngọc Vân**

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh Thảo